

Bản án số: 308/2022/HS-ST
Ngày 27-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thụy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Anh Tuấn;
2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 267/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 297/2022/QĐXXST-HS ngày 13/9/2022 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn H, sinh năm 1985 tại tỉnh T; thường trú: Ấp T, xã L, huyện T, tỉnh T; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 02/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1964 và bà Thạch Thị T, sinh năm 1963; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2022 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1987; thường trú: Khóm 5, phường 9, thành phố V, tỉnh V, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 04/06/2022, bị cáo Huỳnh Văn H đi bộ từ phòng trọ của mình tại khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B đến khu vực phường T, thành phố D, tỉnh B để tìm tài sản lấy trộm. Khi đi đến dãy trọ không số thuộc tổ 13C, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh B, bị cáo H nhìn thấy ngoài hành lang dãy trọ dựng 01 chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Vecstar (kiểu dáng Wave), màu xanh, biển số: 17H6-1131 (số máy: FMH-008614, số khung: VN-008614) của anh Nguyễn Thành Đ

(sinh năm 1987, Hộ khẩu thường trú: Khóm 5, phường 9, thành phố V, tỉnh V). Bị cáo H quan sát thấy không có ai trông coi xe nên lên lút đi vào tiếp cận lấy trộm chiếc xe và dẫn bộ xe ra hướng đường Mỹ Phước – Tân Vạn vào đường Trần Quang Diệu cách đây trợ khoảng 100m thì dừng lại. Bị cáo H tháo dây điện nguồn ổ khóa xe rồi đạp cho xe nổ máy nhưng không nổ. Lúc này bị cáo H nhìn thấy Nguyễn Thanh P (sinh năm: 1988, Hộ khẩu thường trú: Khóm 7, thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau) là bạn quen biết ngoài xã hội đang đi bộ đến chỗ bị cáo nên bị cáo gọi P lại và hỏi cách mở ổ khóa xe để chạy thì P nói không biết. Ngay lúc này lực lượng Công an phường T, thành phố D, tỉnh B đến kiểm tra phát hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo H nên đưa bị cáo về trụ sở làm việc. Qua làm việc, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu VECSTAR, màu sơn xanh, biển số: 17H6-1131 (số máy: FMH-008614, số khung: VN-008614).

Kết luận định giá tài sản số 57/KLĐGTS ngày 10/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên thành phố Dĩ An kết luận chiếc xe mô tô VECSTAR, màu sơn xanh, biển số: 17H6-1131 (số máy: FMH-008614, số khung: VN-008614) trị giá 2.200.000 đồng.

Tại cáo trạng số 303/CT – VKS - DA ngày 06 tháng 9 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Huỳnh Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H mức án tù từ 07 tháng đến 10 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

01 (một) chiếc xe mô tô biển số: 17H6-1131 (số máy: FMH-008614, số khung: VN-008614) là xe của anh Nguyễn Thành Đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã trả lại cho anh Đ. Nên Viện kiểm sát không đề nghị xem xét, giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Thành Đ đã nhận lại xe, không yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá

trình điều tra bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 04/06/2022 tại dãy trọ không số thuộc tổ 13C, khu phố Tân Phước, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, bị cáo Huỳnh Văn H thực hiện hành chiếm đoạt xe mô tô VECSTAR, màu sơn xanh, biển số: 17H6-1131 trị giá 2.200.000 đồng của anh Nguyễn Thành Đ thì bị phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 303/CT – VKS - DA ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người lao động, nghiện ma túy.

Xét bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo và không ảnh hưởng đến phòng chống tội phạm tại địa phương, đồng thời cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[4] Về xử lý vật chứng:

Xét xe mô tô VECSTAR, màu sơn xanh, biển số: 17H6-1131, chủ xe tên Lưu Văn Duẩn. Quá trình điều tra, bị hại anh Nguyễn Thành Đ khai

mua lại của ông Lưu Văn D, chưa làm thủ tục sang tên. Quá trình điều tra Công an đã xác minh, hiện ông D không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ. Đồng thời Công an tiến hành ghi lời khai vợ của ông D là bà Hà Thị N. Bà Hà Thị N xác định xe là của tài sản chung của vợ chồng nhưng đã bán, còn bán cho ai thì bà N không nhớ. Hiện bị hại anh Nguyễn Thành Đ đã nhận lại xe và không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Và Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết đưa ông Lưu Văn D và bà Hà Thị N vào tham gia với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Khi cần thiết các bên có quyền khởi kiện thành vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

[5] Trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Thành Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên trách nhiệm dân sự không đặt ra. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H 03 (Ba) tháng 23 (Hai mươi ba) ngày tù, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 04/6/2022 đến ngày 27/9/2022. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng Hình sự

Trả tự do cho bị cáo Huỳnh Văn H ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Văn H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự thành phố Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh BD;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKS nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

Nguyễn Thị Thụy

